

ĐIỀU HÀNH KINH TẾ VĨ MÔ TRONG BỐI CẢNH KIỂM SOÁT ĐẠI DỊCH COVID-19

*PGS., TS. Nguyễn Trọng Tài **
*ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang ***

Những thông tin gần đây về điều chế thành công vaccine ngừa Covid-19 ở một số nước đem đến niềm tin về khả năng kiểm soát được đại dịch, từ đó, kinh tế toàn cầu sẽ sớm được hồi phục và tăng trưởng bứt phá. Tuy nhiên, các chuyên gia đến từ Ngân hàng Thế giới (WB) và Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã đưa ra cảnh báo còn những khó khăn trong việc kiểm soát dịch bệnh do nhiều nguyên nhân, từ đó, khuyến cáo các Chính phủ vẫn cần phải duy trì các biện pháp hỗ trợ tài khóa và tiền tệ, đặc biệt khi những “nguy cơ lớn bất thường” vẫn phủ bóng triển vọng kinh tế toàn cầu, đồng thời, còn nhiều vấn đề đặt ra trong điều hành kinh tế vĩ mô khi đại dịch được kiểm soát.

Bài viết này đề cập đến điều hành kinh tế vĩ mô trước những khó khăn, thách thức trong kiểm soát đại dịch Covid-19 trên toàn cầu và đưa ra một số khuyến nghị chính sách.

1. Triển vọng kiểm soát đại dịch Covid-19 và ngăn chặn suy thoái kinh tế

Thời gian gần đây, triển vọng kiểm soát đại dịch Covid-19 được nhen nhóm khi Nga, Mỹ và một số quốc gia khác tuyên bố đã khám phá ra vaccine ngừa đại dịch. Nước Nga, Anh đã có các đợt tiêm chủng đầu tiên cho một số đối tượng ưu tiên. Các nước phát triển khác cũng đang trong quá trình triển khai tiêm chủng. Tuy vậy, với nhiều nước, nhất là các nước đang phát triển thì cơ hội được tiếp cận vaccine sẽ rất khó khăn do nhiều nguyên nhân: “chủ nghĩa dân tộc vaccine” trong phòng, chống đại dịch (Bình Nguyên, 2020), thiếu tiền để nhập khẩu hay cũng có thể do sự độc quyền trong sản xuất và cung cấp vaccine (Huỳnh

Thiền, 2020). Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã đưa ra “sáng kiến vaccine” với 156 nước ủng hộ nhằm tạo cơ chế phân phối vaccine ngừa Covid-19 công bằng với các nước nghèo, nhưng một số nước lớn trong đó có Mỹ và Trung Quốc, lại không ủng hộ (Trần Phương, 2020), điều này khiến “sáng kiến vaccine” rất khó có khả năng được triển khai rộng rãi trên toàn cầu. Do cơ chế lây lan dịch bệnh vẫn chưa được làm rõ, các biến thể của chủng virus corona (SARS-CoV-2) thường xuyên diễn ra, nên có thể người dân những nước giàu được tiếp cận với vaccine ngừa bệnh, nhưng liệu vaccine có thể bảo vệ cho họ hoàn toàn được miễn dịch hay không vẫn còn là một ẩn số. Chính vì vậy, vấn đề kiểm soát dịch bệnh Covid-19 thời gian tới vẫn còn là một thách thức trừ phi mọi công dân trên toàn cầu đều được tiếp

cận với vaccine ngừa đại dịch.

Một năm đã đi qua kể từ khi đại dịch Covid-19 bắt đầu xuất hiện tại Vũ Hán (Trung Quốc), tuy nhiên, cho đến nay, triển vọng kiểm soát đại dịch này vẫn còn nhiều thách thức, đồng nghĩa với một thực tế là khả năng ngăn chặn đà suy thoái kinh tế toàn cầu hiện vẫn còn nhiều nan giải bởi một khi đại dịch vẫn chưa được kiểm soát hiệu quả, tình trạng “giãn cách xã hội” vẫn phải được đặt ra, cho dù các nước cố gắng duy trì trạng thái “bình thường mới”. Đại dịch Covid-19 vẫn tiếp tục hoành hành với sự tàn phá dữ dội, để lại các hệ quả tiêu cực đối với nền kinh tế - xã hội toàn cầu, đặc biệt là tại những nước đang phát triển với sự nghèo đói gia tăng. Theo ông David Malpass - Chủ tịch WB, đại dịch Covid-19 đã khiến kinh tế toàn cầu lâm vào khủng hoảng, ngày càng

* Hà Nội

** Trường Đại học Lao động - Xã hội



Việt Nam
đã thành công
bước đầu
trong kiểm soát
đại dịch Covid-19

có nhiều người rơi vào cảnh nghèo đói cùng cực với khoảng 150 triệu người trên thế giới hiện đang sống trong điều kiện nghèo khổ và con số này đã phá vỡ thành quả xóa đói giảm nghèo trong suốt hơn 2 thập kỷ qua. (Trần Ngọc, 2020). Theo Liên hợp quốc (United Nations - UN) năm 2020, cứ 45 người sẽ có 1 người cần viện trợ để đáp ứng những nhu cầu cơ bản như lương thực, nước sạch và vệ sinh; dự báo năm 2021, cứ 33 người thì sẽ có 1 người cần được viện trợ, tăng 40% so với năm 2020. Dự báo trên toàn thế giới sẽ có ít nhất 235 triệu người cần được viện trợ, trong đó tập trung tại Syria, Yemen, Afghanistan, Cộng hòa Dân chủ Congo và Ethiopia. Tổng Thư ký UN, Antonio Guterres, cho rằng, cuộc khủng hoảng chưa có dấu hiệu sớm kết thúc, trong khi ngân sách viện trợ nhân đạo đang có nguy cơ sụt giảm nghiêm trọng do đại dịch

Covid-19 tiếp tục gây ra những tác động tàn khốc¹.

Để ngăn chặn đà suy thoái kinh tế, hầu hết các nước đều tung ra các gói hỗ trợ bằng tài khóa với quy mô lớn hơn nhiều so với gói kích thích nhằm ngăn chặn suy thoái kinh tế do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu giai đoạn 2007 - 2009. Chẳng hạn:

(i) Mỹ: Ngay từ tháng 3/2020 đã công bố Đạo luật Hỗ trợ, Cứu trợ và An ninh kinh tế (CARES) với một gói chi tiêu lên tới 3.000 tỷ USD nhằm hỗ trợ nền kinh tế vượt qua đại dịch Covid-19 (Việt An, 2020). Tuy vậy, các gói kích thích kinh tế này nhanh chóng bị “bay hơi”, tầng lớp trung lưu của nước này đang phải vật lộn với nhiều khó khăn, nghèo đói gia tăng (Trà My, 2020). Ngày 22/12/2020, Quốc hội Mỹ thông qua gói cứu trợ mới trị giá 900 tỷ USD, đây được xem là “tin tức tốt lành nhất” mà người dân và

doanh nghiệp nước này quan tâm (Hồng Nhung, 2020), cho dù nó chỉ bằng một nửa so với gói mà Bộ trưởng Bộ Tài chính Mỹ đề xuất từ đầu tháng 10/2020 (Quỳnh Lê, 2020). Như vậy, chỉ trong năm 2020, gói tài khóa của Mỹ nhằm hỗ trợ chống suy thoái kinh tế lên đến 3.900 tỷ USD. Trong khi đó, để ngăn chặn suy thoái kinh tế do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2007 - 2009 thì nước Mỹ tung ra 2 gói kích thích: Gói lần 1 (năm 2008) trị giá 152 tỷ USD², gói lần 2 (năm 2009) trị giá 825 tỷ USD³. Có nghĩa là, tổng trị giá của cả 2 gói kích thích trong 2 năm (2008 và 2009) chỉ bằng 25,05% so với gói kích thích năm 2020.

(ii) Liên minh châu Âu (EU): Cuối tháng 7/2020 đã phê chuẩn gói cứu trợ 540 tỷ EUR. Ngoài ra, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cũng tiến hành mua trái phiếu



Mở rộng tín dụng là cần thiết nhằm thúc đẩy đầu tư giúp đạt được mục tiêu tăng trưởng

theo chương trình mua vào khẩn cấp thời Covid-19 với tổng giá trị lên tới 1.350 tỷ EUR. Theo Lê Quân (2020), gói phục hồi kinh tế trị giá 1.800 tỷ EUR (khoảng 2.190 tỷ USD) đã được công bố nhằm giải quyết những hậu quả về kinh tế, xã hội do đại dịch Covid-19⁴. Tổng giá trị gói kích thích năm 2020 của EU lên đến 2.340 tỷ EUR. Trong khi đó, gói kích thích kinh tế của EU năm 2008 là 200 tỷ EUR (khoảng 260 tỷ USD) tương đương 1,5% GDP của cả khối⁵. Như vậy, gói kích thích của EU năm 2008 chỉ bằng khoảng 8,55% so với gói kích thích của EU năm 2020.

(iii) Nhật Bản: Để giảm thiểu tác động của đại dịch Covid-19, ngay từ tháng 4/2020 nước này tung ra gói kích thích trị giá 108.000 tỷ JPY (khoảng 989 tỷ USD), tương đương 20% tổng GDP nhằm hỗ trợ các hộ gia đình và doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Ngày 8/12/2020, gói

kích thích kinh tế mới trị giá lên tới 73,6 nghìn tỷ JPY (khoảng 708 tỷ USD) tiếp tục được tung ra, kèm theo các biện pháp tài khóa bổ sung - bao gồm cho vay, đầu tư và chi tiêu - với trị giá 40 nghìn tỷ JPY (An Huy, 2020). Tổng giá trị của gói kích thích năm 2020 của Nhật Bản là 1.697 tỷ USD. Trong khi đó, năm 2008, nhằm ngăn chặn suy thoái kinh tế, nước này đưa ra 2 gói kích thích: Gói 1 được triển khai vào tháng 8/2008 với quy mô từ 18 - 27 tỷ USD⁶; Gói 2: được công bố triển khai ngày 12/12/2008 với trị giá 255 tỷ USD⁷. Tổng trị giá của 2 gói kích thích năm 2008 của Nhật Bản là 282 tỷ USD - tức chỉ bằng khoảng 16,6% của gói kích thích năm 2020.

(iv) Trung Quốc: Ngày 28/5/2020, nước này công bố gói kích thích kinh tế trị giá 4.000 tỷ CNY (tương đương 559 tỷ USD) (Chí Thành, 2020). Trong khi đó, giai đoạn

2008 - 2009, Trung Quốc tung ra gói kích thích kinh tế trị giá 586 tỷ USD, kéo dài trong 2 năm (mỗi năm tương đương khoảng 7% GDP của nước này)⁸. Như vậy, gói kích thích của Trung Quốc trong giai đoạn 2008 - 2009 lớn hơn so với gói kích thích năm 2020. Bên cạnh đó, hàng loạt các nước khác cũng đồng loạt tung các gói hỗ trợ với quy mô lớn hơn đáng kể so với gói hỗ trợ chống suy thoái kinh tế do khủng hoảng tài chính toàn cầu.

(v) Đức: Đưa ra gói hỗ trợ 750 tỷ EUR. Chính phủ nước này dự kiến sẽ tiếp tục đưa ra gói kích thích bổ sung để hỗ trợ cho đà phục hồi kinh tế (An Việt, 2020).

(vi) Pháp: Ban đầu phê duyệt gói hỗ trợ 45 tỷ EUR, nhưng sau đó đã tăng lên tới 110 tỷ EUR, bao gồm 20 tỷ EUR để giúp các công ty lớn, riêng hãng hàng không Air France - KLM sẽ có gói hỗ trợ riêng⁹.

(vii) Anh: Công bố gói hỗ trợ doanh nghiệp bao gồm giảm thuế với tổng trị giá 30 tỷ GBP (khoảng 37 tỷ USD).

(viii) Nga: Công bố gói hỗ trợ 5 nghìn tỷ RUB (khoảng 72,75 tỷ USD) nhằm hỗ trợ người dân và các doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề nhất trong đại dịch Covid-19 (HN, 2020).

(ix) Ấn Độ: Chính phủ nước này cũng đã phê duyệt gói hỗ trợ khoảng 9,33 tỷ USD nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ gặp khó khăn. Các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa cũng được bơm thêm 500 tỷ Rupee thông qua Quỹ của các quỹ (FoF), (HN, 2020).

Bên cạnh đó, gói hỗ trợ thông qua chính sách tiền tệ (CSTT) cũng được các nước triển khai nhằm hỗ trợ thanh khoản cho nền kinh tế. Các gói kích thích lớn được các nước lớn đưa ra sẽ là tiền đề giúp ngăn chặn đà suy thoái kinh tế, tuy vậy, một số vấn đề đặt ra hiện nay và trong tương lai gần các nước sẽ phải đối mặt là:

Thứ nhất, do dư địa ngân sách hạn hẹp nên các gói hỗ trợ trực tiếp bằng tài khóa tại hầu hết các nước đang phát triển rất hạn chế, do đó, khả năng ngăn chặn suy thoái kinh tế trong những nước này là rất khó khăn. Sự khó khăn trong ngăn chặn suy thoái kinh tế của các nước đang phát triển còn đến từ sự khó khăn trong kiểm soát đại dịch. Theo nhận định của các chuyên gia IMF và WB, mặc dù kinh tế đã có dấu hiệu phục hồi ở một số nước phát triển, song, tại các nước đang phát triển thì quá trình này diễn ra chậm

chạp, khả năng phục hồi kinh tế theo mô hình chữ V (chạm đáy rồi vươn lên mạnh mẽ, nhanh chóng) khó có thể thành hiện thực, thay vào đó là mô hình chữ L (rơi xuống đáy và rất khó thoát đáy). Mặt khác, kể cả khi cuộc khủng hoảng trước mắt qua đi, hầu hết các nền kinh tế sẽ còn phải hứng chịu những tổn thất lâu dài về năng lực cung ứng. Tại một số nước đang phát triển có thu nhập thấp, có khả năng sẽ hình thành “một thế hệ mất phương hướng”. (Lê Ánh, 2020).

Thứ hai, tác động của đại dịch Covid-19 khiến nợ toàn cầu sẽ gia tăng, bao gồm cả nợ công, hộ gia đình và doanh nghiệp. Dưới các tác động tiêu cực trên diện rộng của đại dịch Covid-19 làm cho các hoạt động kinh tế bị ngưng trệ do các nước triển khai biện pháp giãn cách xã hội khiến các doanh nghiệp mất đi doanh thu, người lao động mất thu nhập, do vậy, để ngăn chặn đà suy thoái kinh tế buộc các Chính phủ phải chấp nhận tăng vay nợ để bơm tiền vào nền kinh tế, các doanh nghiệp buộc phải gia tăng vay nợ để tránh bị phá sản, các hộ gia đình cũng buộc phải tăng vay nợ để duy trì cuộc sống. Theo Viện Tài chính quốc tế (IIF), chỉ trong 3 quý đầu của năm 2020, nợ trên toàn cầu đã tăng thêm 15 nghìn tỷ USD, dự báo cuối năm 2020 sẽ chạm mức 277.000 tỷ USD (Diệp Vũ, 2020), tương đương 365% GDP của tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ gộp lại (Hoài Thu, 2020). Nợ gia tăng ở cả 3 khu vực của hầu hết các nước sẽ tiềm ẩn những bất ổn

rất lớn trên thị trường tài chính toàn cầu, đe dọa nghiêm trọng sự ổn định kinh tế vĩ mô trong thời gian tới. Đặc biệt, tại những nước đang phát triển, việc duy trì kỷ luật tài khóa và tiền tệ lỏng lẻo có thể sẽ tiềm ẩn nguy cơ bùng phát lạm phát.

Thứ ba, đại dịch Covid-19 có thể cũng sẽ gây ra khủng hoảng nợ tại một số nước đang phát triển do các khoản vay quốc tế lớn¹⁰, lý do là tại những nước này đại dịch Covid-19 khiến các hoạt động kinh tế bị ngưng trệ, trong khi bắt buộc phải có các hình thức hỗ trợ trực tiếp cho người dân và doanh nghiệp, dẫn tới căng thẳng trong cân đối ngân sách, gây ra những khó khăn nghiêm trọng trong việc thực hiện các nghĩa vụ nợ. Chính vì vậy, để ngăn chặn nguy cơ một cuộc khủng hoảng nợ quốc tế có thể xảy ra trong tương lai gần, các nước chủ nợ cần quan tâm đến vấn đề cơ cấu lại nợ cho các nước con nợ. Theo bà Kristalina Georgieva (Giám đốc điều hành IMF) thì việc hoãn thanh toán nợ cho các nước nghèo trong thời điểm hiện nay là vì lợi ích của tất cả mọi người, khi toàn nhân loại, không kể các quốc gia phát triển hay đang phát triển, đều đang phải chống chọi với đại dịch toàn cầu (Trần Ngọc, 2020). Các chuyên gia của WB và IMF khuyến cáo các nhà đầu tư cũng như Chính phủ một số nước chủ nợ nên có các hình thức nhằm giảm nhẹ gánh nặng nợ cho các nước nghèo, nước con nợ bao gồm việc xóa nợ sẽ phải được tính đến nhằm bảo đảm sự ổn định của thị trường tài chính toàn cầu¹¹.

Đã đến lúc chúng ta nên mạnh tay cấu trúc lại hệ thống các doanh nghiệp Việt Nam, bảo đảm trong từng ngành, từng lĩnh vực sẽ có một hoặc một số “doanh nghiệp trung tâm” để kết nối các doanh nghiệp nhỏ và vừa.



2. Một số đề xuất, khuyến nghị

Đối diện với các tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đối với tăng trưởng kinh tế cũng như xuất phát từ quan điểm biến “nguy” thành “cơ”, ngay từ tháng 3/2020, Chính phủ đã công bố giải pháp tổng thể chống dịch Covid-19, bao gồm gói chính sách tài khóa (CSTK) thông qua giãn, hoãn nộp thuế nhằm giảm gánh nặng thuế cho các cá nhân, hộ gia đình và doanh nghiệp, hỗ trợ cho người lao động bị mất việc làm do đại dịch, cũng như gói CSTT thông qua giảm các loại lãi suất chính sách của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), qua đó, nhằm giúp các ngân hàng thương mại (NHTM) có thể giảm lãi suất cho vay, thông qua gói hỗ trợ tín dụng cho các doanh nghiệp; thông qua gói hỗ trợ tín dụng với lãi suất 0% để Ngân hàng Chính sách xã hội cho người sử dụng lao động gặp khó khăn về tài chính vay trả lương ngừng việc đối với người lao động. Nhờ đó, chúng ta đã thành công bước đầu trong kiểm soát đại dịch Covid-19.

Từ diễn biến thực tiễn về đại dịch Covid-19 cũng như các gói hỗ trợ chống suy thoái kinh tế của nước ta thời gian qua, đặt trong bối cảnh chống suy thoái kinh tế trên toàn cầu, nhóm tác giả có một số đề xuất, khuyến nghị sau:

Một là, để ngăn chặn suy thoái kinh tế do đại dịch Covid-19, cần kết hợp hài hòa và linh hoạt giữa CSTT và CSTK, trong đó, khi đại dịch chưa được kiểm soát thì nên sử dụng công cụ CSTK, còn khi đại dịch đã được kiểm soát thì nên sử dụng công cụ CSTT;

lý do là bởi trong điều kiện đại dịch vẫn chưa được kiểm soát, nếu sử dụng công cụ CSTT nhằm hỗ trợ kích thích kinh tế thì hiệu quả kích thích kinh tế không cao và nguy cơ nợ xấu của hệ thống NHTM gia tăng, khó kiểm soát. Hiện nay, do đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp nên không thể sử dụng CSTT để kích thích kinh tế mà vẫn phải sử dụng CSTK. Khi sử dụng CSTK nhằm kích thích kinh tế thì phải bảo đảm tính kịp thời, đúng đối tượng và chỉ được thực hiện trong ngắn hạn. Tính kịp thời cần bản được đáp ứng ngay từ đầu tháng 3/2020 khi những ca nhiễm virus SARS-CoV-2 bắt đầu xuất hiện, Chính phủ thực hiện giãn cách xã hội và tung ra hàng loạt gói hỗ trợ, giúp các doanh nghiệp, hộ gia đình có thể ổn định cuộc sống và giảm các áp lực thuế... Kinh nghiệm của Hàn Quốc cho thấy, khi tiến hành các gói hỗ trợ doanh nghiệp, Chính phủ thường hướng vào một số doanh nghiệp lớn; chẳng hạn với gói hỗ trợ chống suy thoái do đại dịch Covid-19 trị giá 40.000 tỷ Won (khoảng 32,2 tỷ USD), Chính phủ Hàn Quốc chủ yếu hỗ trợ cho các ngành công nghiệp “xương sống” của đất nước, bên cạnh đó, một số công ty có trên 300 nhân viên đang phải gánh khoản nợ hơn 500 tỷ Won cũng sẽ nhận được gói hỗ trợ này (Phuong Oanh, 2020). Thực chất, Hàn Quốc dựa trên “hiệu ứng lan tỏa” của doanh nghiệp để hỗ trợ, không hỗ trợ “cào bằng” cho dù nước này có tiềm lực tài chính mạnh. Kinh nghiệm này rất đáng để chúng ta suy ngẫm, bởi ở nước

ta, cộng đồng doanh nghiệp khá đông nhưng quy mô nhỏ và siêu nhỏ chiếm tỷ trọng lớn, tính liên kết giữa các loại hình doanh nghiệp rất yếu, việc hỗ trợ doanh nghiệp kiểu "cào bằng" sẽ không mang lại hiệu quả do dư địa ngân sách có hạn. Có lẽ, đã đến lúc chúng ta nên mạnh tay cấu trúc lại hệ thống các doanh nghiệp Việt Nam, bảo đảm rằng trong từng ngành, từng lĩnh vực sẽ có một hoặc một số "doanh nghiệp trung tâm" để kết nối các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong từng ngành, lĩnh vực; từ đó, khi có bất cứ khó khăn nào do sự biến động bất thường của thị trường và cần đến "bàn tay hữu hình" là Chính phủ trợ giúp thì sẽ được chuyển thẳng đến các doanh nghiệp trung tâm này.

Hai là, với đặc điểm là nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, trong khi hầu hết các nước là đối tác thương mại chính của nước ta vẫn duy trì giãn cách xã hội, thậm chí một số nước còn thắt chặt hơn nữa do dịch bệnh diễn biến ngày càng phức tạp; do vậy, việc triển khai sử dụng CSTT để kích thích nền kinh tế có lẽ cần xem xét, nghiên cứu cẩn trọng. Suy cho cùng, sử dụng công cụ chính sách này là nhằm tạo thuận lợi cho mở rộng tín dụng, kích thích mở rộng đầu tư tư nhân, nhưng nếu các điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng các hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế còn chưa rõ ràng thì cùng với việc đề ra các quyết sách nhằm thúc đẩy mở rộng tín dụng, các hệ quả không mong đợi có thể phát sinh nếu như chất lượng tín dụng không được tăng cường, công tác quản trị rủi ro

tín dụng không được chú ý đề cao. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về "tập trung thúc đẩy mạnh mẽ sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công để góp phần sớm phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới", NHNN cần bám sát các diễn biến vĩ mô, điều hành CSTT linh hoạt, nghiên cứu các giải pháp để mở rộng tín dụng so với năm 2020¹². NHNN cho biết, tín dụng cả năm 2020 tăng 12,13% so với cuối năm 2019. Trong đó, tín dụng tăng mạnh vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh như cho vay nông nghiệp, nông thôn 9,7%; vốn cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 11%... so với năm 2019. Năm 2021, NHNN định hướng tăng tín dụng khoảng 12% nhằm đẩy mạnh hỗ trợ tăng trưởng. Theo chúng tôi, sự mở rộng tín dụng là cần thiết nhằm mục tiêu thúc đẩy đầu tư tư nhân phát triển; từ đó, giúp đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế đã được lựa chọn. Tuy nhiên, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn có thể còn diễn biến phức tạp trên toàn cầu thì cần phải hết sức cẩn trọng hoạt động tín dụng, bởi nếu hạ thấp điều kiện tín dụng hay nói lỏng điều kiện cho vay thì nguy cơ nợ xấu sẽ diễn biến phức tạp. ■

¹ <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/quoc-te/2020-12-02/dai-dich-covid-19-lam-gia-tang-so-nguoi-ngheo-doi-cung-cuc-tren-toan-cau-96177.aspx>

² <http://tax.cchgroup.com/legislation/2008-stimulus-package.pdf>

³ <http://useconomy.about.com/od/candidatesandtheeconomy/a/obama-Stimulus.htm>

⁴ [https://nhandan.com.vn/tin-tuc-the-gioi/eu-dat-thoa-thuan-ve-ngan-sach-dai-han-](https://nhandan.com.vn/tin-tuc-the-gioi/eu-dat-thoa-thuan-ve-ngan-sach-dai-han-va-goi-phuc-hoi-kinh-te-627768/)

[va-goi-phuc-hoi-kinh-te-627768/](http://nhandan.com.vn/tin-tuc-the-gioi/eu-dat-thoa-thuan-ve-ngan-sach-dai-han-va-goi-phuc-hoi-kinh-te-627768/)

⁵ http://ec.europa.eu/commission_barroso/president/pdf/comm_20081126.pdf

⁶ <http://www.iht.com/articles/ap/2008/08/28/business/AS-Japan-Economic-Stimulus.php>

⁷ <http://www.sfgate.com/cgi-bin/article.cgi?f=/n/a/2008/12/12/financial/f020330570.DTL&feed=rss.business>

⁸ Tham khảo thông tin tại bài báo của tác giả Keith Bradsher: China Plans to Bolster Its Slowing Economy (đăng trên báo New York Time ngày 19/10/2008).

⁹ <http://www.nytimes.com/2008/10/21/business/worldbusiness/21yuan.html?fta=y>

¹⁰ <https://vtv.vn/the-gioi/phap-tang-manh-goi-cuu-tro-kinh-te-do-covid-19-2020041516434364.htm>

¹¹ Zambia đã trở thành quốc gia đầu tiên tuyên bố vỡ nợ sau cuộc khủng hoảng đại dịch Covid-19 (Hương Vũ, 2020).

¹² Mới đây, các quan chức Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) đã đồng ý hoàn việc thanh toán nợ cho các nước nghèo nhất thế giới cho đến hết năm 2020 (Trần Ngọc, 2020).

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Việt An, 2020: Gợi kích thích kinh tế mới của Mỹ: Washington 'chạy nước rút', Tổng thống Trump chỉ trích các nghị sĩ Dân chủ. <https://baoquocte.vn/goi-kich-thich-kinh-te-moi-cua-my-washington-chay-nuoc-rut-tong-thong-trump-chi-trich-cac-nguoi-si-dan-chu-126945.html>. Truy cập 22/10/2020.

2. Lê Ánh, 2020: Phương thức nào giúp kinh tế thế giới xóa mờ "vết sẹo Covid-19"? <https://bnews.vn/phuong-thuc-nao-giup-kinh-te-the-gioi-xoa-mo-vet-seo-covid-19/175107.html>. Truy cập 19/10/2020.

3. Minh Ánh, 2020: IMF dự báo mức tăng trưởng của kinh tế Việt Nam năm 2021. <https://laodong.vn/kinh-te/imf-du-bao-muc-tang-truong-cua-kinh-te-viet-nam-nam-2021-855771.ldo>. Truy cập 21/11/2020.

4. ADB (2011): ADB, Asean Development Outlook 2011 (4/2011).

5. Bảo Duy, 2020: WHO: Chưa cần phát cảnh báo lớn cho biến thể virus corona mới ở Anh. <https://tuoitre.vn/who-chua-can-phaat-can-h-bao-lon-cho-bien-the-virus-corona-moi-o-anh-20201222061911019.htm>. Truy cập 22/12/2020.

6. Thùy Dương, 2020: Ngân hàng Thế giới: Kinh tế Việt Nam tăng trưởng kinh tế gần 3% năm 2020. <https://bnews.vn/ngan-hang-the-gioi-kinh-te-viet-nam-tang-truong-kinh-te-gan-3-nam-2020/181502.html>. Truy cập 21/12/2020.

7. Hải Đăng, 2020: Tác động của đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế thế giới như thế nào?. <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-quoc-te/tac-dong-cua-dai-dich-covid19-den-nen-kinh-te-the-gioi-nhu-the-nao-327414.html>. Truy cập 3/9/2020.

8. MNH, 2020: IMF: Kinh tế thế giới tăng trưởng 5,2% vào năm 2021.